

Bản án số: 08/2024/HS-PT

Ngày: 28/02/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Ông Lương Phước Đại

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 172/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Vũ L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2023/HS-ST ngày 16/11/2023 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Vũ L, sinh năm: 2000, tại Cà Mau. Nơi thường trú: Ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Họ và tên cha: Nguyễn Thanh T, mẹ là bà Phú Thị N. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Huỳnh Chí T – Công ty luật hợp danh T thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

Trong vụ án, người bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 04 tháng 6 năm 2023, Nguyễn Vũ L là nhân viên của khu nghỉ mát Azerai thuộc khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần

Thợ đi vào khu vực dành cho nhân viên thì phát hiện tủ cá nhân số 123 của Huỳnh Minh T (kế bên tủ của L) không khóa nên L mở cửa tủ, lén lút lấy một cái bóp rồi cất giấu vào trong túi quần phía sau, bên phải. Sau đó L mở bóp ra kiểm tra, bên trong có một thẻ ATM của ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín - chi nhánh Cần Thơ (gọi tắt là Sacombank), một thẻ ATM của ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Cần Thơ (gọi tắt là Vietcombank), 01 (một) căn cước công dân mang tên Huỳnh Minh T.

Trên đường đi làm về, từ 21 giờ 30 phút đến 21 giờ 47 phút cùng ngày, L đến các máy giao dịch tự động (ATM) của các ngân hàng tại quận N, thành phố Cần Thơ để rút tiền. L phán đoán mật khẩu của T và dùng thẻ ATM của Vietcombank đến bốn máy giao dịch tự động của các ngân hàng rút tổng số tiền là 8.100.000 đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng). Ngày 05 tháng 6 năm 2023, L gửi số tiền này vào tài khoản cá nhân của L. Ngày 06 tháng 6 năm 2023, ông Huỳnh Minh T đến Công an phường B, quận C, thành phố Cần Thơ trình báo về việc bị mất tài sản.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) cái bóp màu nâu (đã qua sử dụng), 01 (một) thẻ ATM của Sacombank, 01 (một) thẻ ATM của Vietcombank, 01 (một) căn cước công dân mang tên Huỳnh Minh T và số tiền thu được là 8.100.000 đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 48/TCKH-HĐĐG ngày 22/6/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ kết luận: 01 cái bóp màu nâu (đã qua sử dụng), không rõ nhãn hiệu, không xác định được giá trị còn lại, chưa đủ cơ sở định giá. Ngày 24 tháng 7 năm 2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận C, thành phố Cần Thơ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Huỳnh Minh T 01 (một) cái bóp màu nâu (đã qua sử dụng), 01 (một) thẻ ATM của Sacombank, 01 (một) thẻ ATM của Vietcombank, 01 (một) căn cước công dân mang tên Huỳnh Minh T và số tiền thu được là 8.100.000 đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Huỳnh Minh T đã được nhận lại 01 (một) cái bóp màu nâu (đã qua sử dụng), 01 (một) thẻ ATM của Sacombank, 01 (một) thẻ ATM của Vietcombank, 01 (một) căn cước công dân mang tên Huỳnh Minh T và số tiền thu được là 8.100.000 đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng). Đồng thời, ông Huỳnh Minh T không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản án hình sự số 96/2023/HS-ST ngày 16/11/2023 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Vũ L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ L 09 (chín) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 27/11/2023 bị cáo Nguyễn Vũ L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định: Xét thấy nội dung vụ án đã được làm rõ theo hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét thấy, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng là tương xứng và phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ gì mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo L trình bày:

Luật sư thống nhất với tội danh và điều luật theo Viện kiểm sát đề nghị, các tình tiết Viện kiểm sát áp dụng. Tuy nhiên luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc giảm án cho bị cáo hưởng 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: hành vi lén lút lấy tài sản của bị hại là 01 (một) cái bóp màu nâu (đã qua sử dụng), 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín - chi nhánh Cần Thơ (gọi tắt là Sacombank), 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Cần Thơ (gọi tắt là Vietcombank), 01 (một) căn cước công dân mang tên Huỳnh Minh T và số tiền rút được từ thẻ ATM tổng cộng là 8.100.000 đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng). Qua kết luận định giá tài sản thì tài sản trộm là cái bóp không có giá trị nên không định giá được nhưng số tiền mà bị cáo rút được từ thẻ ATM đã đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi thực hiện của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Với hành vi trên cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/11/2023, bị cáo có đơn kháng cáo, với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Hội đồng xét xử xét thấy,

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả để thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Nên cần có hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đã xem xét toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng và phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm chứng cứ nào mới để làm cơ sở xem xét. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ L. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2023/HS-ST ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. HCM;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan TT quận C;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Quốc